

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1309/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 19 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Tổ Công tác liên ngành thực hiện các giải pháp
đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Công điện số 38/CĐ-TTg ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng
Chính phủ về tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp đấu tranh, ngăn
chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ Công tác liên ngành thực hiện các giải pháp đấu tranh,
ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang
(sau đây gọi tắt là **Tổ Công tác**) gồm các thành viên sau:

1. Tổ trưởng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Tổ phó Thường trực: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách
lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Các Tổ phó:

- Giám đốc Công an tỉnh.
- Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.
- Giám đốc Sở Công Thương.

4. Các thành viên:

- Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.
- Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh.
- Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Giám đốc Sở Tài chính.

- Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Giám đốc Sở Ngoại vụ.
- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Giám đốc Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang;
- Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, phụ trách lĩnh vực Khoa học, công nghệ;
- Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phụ trách lĩnh vực sở hữu trí tuệ.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ Công tác

1. Thực hiện theo Quy chế hoạt động ban hành kèm theo Quyết định này.
2. Chỉ đạo, điều phối, đôn đốc các cơ quan, đơn vị và lực lượng chức năng có liên quan triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn và xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh theo Công điện số 38/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các Văn bản chỉ đạo có liên quan.
3. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và các lực lượng chức năng liên quan tập trung ra quân thực hiện đợt cao điểm đấu tranh, xử lý vi phạm trên phạm vi toàn tỉnh từ ngày 07/5/2026 đến ngày 30/5/2026, bảo đảm tinh thần xử lý nghiêm minh, không có vùng cấm, không có ngoại lệ.
4. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chế độ báo cáo hằng ngày, tuần, tháng hoặc đợt xuất về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh; báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định.
5. Chỉ đạo, triển khai các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực thi quyền sở hữu trí tuệ, đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác này sau đợt cao điểm.

Điều 3. Chế độ làm việc của Tổ Công tác

1. Các thành viên Tổ Công tác hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.
2. Tổ trưởng, Tổ phó Thường trực Tổ Công tác sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh; Tổ phó và các thành viên sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị nơi công tác trong quá trình chỉ đạo, phối hợp, thực hiện nhiệm vụ.
3. Các cơ quan có thành viên tham gia Tổ Công tác sử dụng bộ máy hiện có của mình để giúp việc thành viên Tổ Công tác trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo phân công của Tổ Công tác.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Tổ Công tác tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Xây dựng;
- Chi cục Hải quan khu vực XVI;
- Thuế tỉnh;
- Ngân hàng NNVN chi nhánh KV4;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Trung tâm TTHN;
- Lưu: VT; KH&CĐS (Huyện).

1

**CHỦ TỊCH****Phan Huy Ngọc**

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG

Của Tổ Công tác liên ngành thực hiện các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, xử lý
hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc, trách nhiệm, quyền hạn và cơ chế phối hợp của Tổ Công tác liên ngành thực hiện các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi tắt là Tổ Công tác).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế áp dụng đối với Tổ trưởng, Tổ phó Thường trực, các Tổ phó, các thành viên Tổ Công tác và các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc làm việc

1. Tuân thủ quy định của pháp luật; bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, thống nhất; phối hợp nhanh, chặt chẽ, đúng thẩm quyền; phân công rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ đầu mối, rõ thời hạn, rõ kết quả.

3. Hoạt động của Tổ Công tác không làm phát sinh thủ tục, không gây chồng chéo, không cản trở quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

4. Kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa, tuyên truyền, hướng dẫn tuân thủ với kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm; kịp thời chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền khi vụ việc vượt thẩm quyền hoặc có dấu hiệu tội phạm.

5. Các thành viên Tổ Công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Điều 4. Cơ quan thường trực

1. Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực của Tổ Công tác.
2. Cơ quan thường trực có trách nhiệm tham mưu chương trình, kế hoạch hoạt động; chuẩn bị nội dung, tài liệu, điều kiện phục vụ họp, làm việc; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp thông tin, báo cáo; tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh thuộc phạm vi hoạt động của Tổ Công tác.

Chương II **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM**

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham mưu chỉ đạo, điều phối, đôn đốc việc triển khai Công điện số 38/CD-TTg và các văn bản có liên quan theo quy định.
2. Chỉ đạo, điều phối xử lý các vụ việc phức tạp, liên ngành, liên địa bàn; tập trung vào hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp, hàng hóa giả mạo nhãn hiệu, xâm phạm chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, quyền tác giả, quyền liên quan và vi phạm trên môi trường số.
3. Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng thực hiện kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm theo thẩm quyền; phối hợp với Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh theo Quyết định số 1353/QĐ-UBND ngày 25/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.
4. Yêu cầu cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu, số liệu, báo cáo phục vụ công tác chỉ đạo, điều phối, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm.
5. Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ và cơ quan, đơn vị có thẩm quyền theo quy định; đề xuất giải pháp duy trì thường xuyên, hiệu quả công tác đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh.
6. Thực hiện nhiệm vụ khác do tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giao theo quy định.

Điều 6. Trách nhiệm của Tổ trưởng, Tổ phó Thường trực và các Tổ phó, thành viên

1. Tổ trưởng

Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành toàn diện hoạt động của Tổ Công tác; quyết định chương trình, nhiệm vụ trọng tâm; phân công nhiệm vụ cho Tổ phó Thường trực, các Tổ phó, thành viên.

2. Tổ phó Thường trực

Giúp Tổ trưởng điều hành hoạt động thường xuyên của Tổ Công tác; trực tiếp theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ; chỉ đạo cơ quan thường trực tổng hợp báo cáo, tham mưu xử lý khó khăn, vướng mắc.

3. Các Tổ phó

Chủ động chỉ đạo, điều phối nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực được phân công và công tác phối hợp với các ngành; chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo Tổ trưởng, Tổ phó Thường trực các vấn đề phát sinh, phức tạp, vượt thẩm quyền.

4. Các thành viên Tổ Công tác

4.1. Tham gia đầy đủ hoạt động của Tổ Công tác; chủ động triển khai nhiệm vụ thuộc chức năng, lĩnh vực, địa bàn quản lý và công tác phối hợp với các ngành; chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng và trước pháp luật về kết quả thực hiện.

4.2. Chỉ đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc nắm tình hình, phát hiện, kiểm tra, xác minh, xử lý hoặc kiến nghị xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ theo thẩm quyền.

4.3. Phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu, số liệu; tham gia xử lý vụ việc liên ngành, liên địa bàn; kịp thời đề xuất giải pháp đối với khó khăn, vướng mắc, vụ việc phức tạp hoặc vượt thẩm quyền.

4.4. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; bảo đảm số liệu chính xác, kịp thời, thống nhất, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Tổ Công tác.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Công an tỉnh

Chủ trì nắm tình hình, phát hiện, điều tra, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ có dấu hiệu tội phạm; phối hợp đấu tranh với đường dây, ổ nhóm sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực; hướng dẫn chuyên môn về sở hữu công nghiệp; phối hợp hỗ trợ xác định yếu tố xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp; tổng hợp, tham mưu báo cáo, văn bản chỉ đạo, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi quyền sở hữu trí tuệ.

3. Sở Công Thương

Chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường; phát hiện, xử lý hành vi kinh doanh, vận chuyển, tàng trữ hàng hóa giả mạo nhãn hiệu, hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; phối hợp kiểm tra liên ngành khi được yêu cầu và thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp kiểm tra, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm, hàng hóa, vật tư, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, xử lý nội dung liên quan đến quyền tác giả, quyền liên quan, nhất là trên môi trường số.

6. Sở Tài chính

Tham mưu, hướng dẫn bảo đảm kinh phí hoạt động của Tổ Công tác theo phân cấp ngân sách và quy định hiện hành; hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

7. Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang

Tăng cường thông tin, tuyên truyền về phòng, chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; phản ánh kết quả triển khai, công khai vụ việc điển hình đã xử lý theo quy định để cảnh báo, răn đe, phòng ngừa chung.

8. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo quy định.

9. Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan

Phối hợp, cung cấp thông tin, tham gia kiểm tra, xử lý vi phạm và thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của Tổ Công tác.

Chương III

CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 8. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Thành viên Tổ Công tác, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan

1.1. Thực hiện chế độ báo cáo nhanh hằng ngày, tuần, tháng trong thời gian cao điểm; báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Tổ trưởng, Tổ phó Thường trực hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

1.2. Kết quả báo cáo gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp; nội dung báo cáo phải ngắn gọn, rõ số liệu, rõ kết quả, rõ vụ việc điển hình, rõ khó khăn, vướng mắc và kiến nghị xử lý. Trường hợp không phát sinh vụ việc vẫn phải báo cáo.

2. Sở Khoa học và Công nghệ đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao tại khoản 1, Điều này; tổng hợp, báo cáo các cơ quan, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền theo quy định.

3. Cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, kịp thời của thông tin, số liệu báo cáo.

Điều 9. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Tổ Công tác được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; dự toán đã giao cho các cơ quan, đơn vị; nguồn kinh phí của các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

2. Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

**Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 10. Trách nhiệm thi hành**

1. Tổ trưởng, Tổ phó Thường trực, các Tổ phó, thành viên Tổ Công tác và các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời gửi ý kiến về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Tổ trưởng Tổ Công tác, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

